TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*Chiêm Hoá, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

- **Bị đơn:** Anh Ma Đình T, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng Thị D và anh Ma Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Ma Đình T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Ma Hoàng Châu A, sinh ngày 06/01/2013 và cháu Ma Hoàng Châu A1, sinh ngày 06/01/2013. Chị Hoàng Thị D, anh Ma Đình T tự thỏa thuận việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn chị Hoàng Thị D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc

gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị D và anh Ma Đình T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Chị Hoàng Thị D và anh Ma Đình T đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Chị Hoàng Thị D có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Giấy thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000000900388 ngày 11/01/2024 của Công ty Cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001552, ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Hoàng Thị D 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Ma Đình T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã T (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Tuấn Tú